

Số: 04/2024/QĐST-KDTM

An Lão, ngày 26 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 08/2024/TLST-KDTM ngày 26 tháng 4 năm 2024,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V, địa chỉ trụ sở: Số 89 L, phường L, Quận Đ, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Ông Vũ Quốc A và bà Quản Thị T, cùng nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện A, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Vũ Quốc A và bà Quản Thị T phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V tổng số tiền nợ tính đến ngày 18 tháng 9 năm 2024 là 5.577.520.352đ (năm tỷ năm trăm bảy mươi bảy triệu năm trăm hai mươi nghìn ba trăm năm mươi hai đồng); trong đó, nợ gốc là 5.206.742.149đ (năm tỷ hai trăm linh sáu triệu bảy trăm bốn mươi hai nghìn một trăm bốn mươi chín đồng), nợ lãi trong hạn là 362.925.797đ (ba trăm sáu mươi hai triệu chín trăm hai mươi lăm nghìn bảy trăm chín mươi bảy đồng), nợ lãi chậm trả là 7.852.406đ (bảy triệu tám trăm năm mươi hai nghìn bốn trăm linh sáu đồng); cụ thể:

- Theo Hợp đồng cho vay số LN2311030771945 ngày 25 tháng 11 năm 2023, nợ gốc là 786.680.000 đồng, nợ lãi là 37.877.080 đồng, tổng là 824.557.080 đồng;

- Theo Hợp đồng cho vay số LN2311030770382 ngày 25 tháng 11 năm 2023, nợ gốc là 786.680.000 đồng, nợ lãi là 37.877.080 đồng, tổng là 824.557.080 đồng;

- Theo Hợp đồng cho vay số LN2311030770733 ngày 25 tháng 11 năm 2023,

nợ gốc là 786.680.000 đồng, nợ lãi là 37.877.080 đồng, tổng là 824.557.080 đồng;

- Theo Hợp đồng cho vay số LN2311030771708 kèm Khế ước nhận nợ ngày 25 tháng 11 năm 2023, nợ gốc là 786.680.000 đồng, nợ lãi là 37.877.080 đồng, tổng là 824.557.080 đồng;

- Theo Hợp đồng cho vay số LN2311030771406 ngày 25 tháng 11 năm 2023, nợ gốc là 786.680.000 đồng, nợ lãi là 85.175.267 đồng, tổng là 871.855.267 đồng;

- Theo Hợp đồng cho vay số LN2311030769492 ngày 25 tháng 11 năm 2023, nợ gốc là 786.680.000 đồng, nợ lãi là 37.877.080 đồng, tổng là 824.557.080 đồng;

- Theo Hợp đồng cho vay số LN2311030772099 ngày 25 tháng 11 năm 2023, nợ gốc là 196.680.000 đồng, nợ lãi là 21.294.807 đồng, tổng là 217.974.807 đồng;

- Theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản đảm bảo mở & sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 05 tháng 12 năm 2023, nợ gốc là 289.982.149 đồng, nợ lãi là 74.922.729 đồng, tổng là 364.904.878 đồng.

Ông Vũ Quốc A và bà Quản Thị T phải tiếp tục trả các khoản tiền lãi phát sinh kể từ ngày 19 tháng 9 năm 2024 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ theo mức lãi suất thỏa thuận tại các hợp đồng tín dụng nêu trên. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V thì lãi suất ông Vũ Quốc A và bà Quản Thị T phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Ngân hàng Thương mại Cổ phần V theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng.

Trường hợp ông Vũ Quốc A và bà Quản Thị T không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng Thương mại Cổ phần V có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền xử lý các tài sản bảo đảm sau đây để thu hồi nợ:

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 179, tờ bản đồ số 21, địa chỉ thửa đất: Thôn 11, xã Long Hà, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DI 229794, số vào sổ cấp GCN CS11079/ĐSTT do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 05 tháng 01 năm 2023, cập nhật thay đổi chủ sở hữu/sử dụng lần cuối ngày 22 tháng 11 năm 2023.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 196, tờ bản đồ số 21, địa chỉ thửa đất: Thôn 11, xã Long Hà, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DI 229783, số vào sổ cấp GCN CS11084/ĐSTT do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 05 tháng 01 năm 2023, cập nhật thay đổi chủ sở hữu/sử dụng lần cuối ngày 22 tháng 11 năm 2023.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 177, tờ bản đồ số 21, địa chỉ thửa đất: Thôn 11, xã Long Hà, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản

khác gắn liền với đất số DI 229792, số vào sổ cấp GCN CS11077/ĐSTT do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 05 tháng 01-2023, cập nhật thay đổi chủ sở hữu/sử dụng lần cuối ngày 22 tháng 11 năm 2023.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 178, tờ bản đồ số 21, địa chỉ thửa đất: Thôn 11, xã Long Hà, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DI 229783, số vào sổ cấp GCN CS11078/ĐSTT do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 05 tháng 01 năm 2023, cập nhật thay đổi chủ sở hữu/sử dụng lần cuối ngày 22 tháng 11 năm 2023.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 198, tờ bản đồ số 21, địa chỉ thửa đất: Thôn 11, xã Long Hà, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DI 229785, số vào sổ cấp GCN CS11086/ĐSTT do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 05 tháng 01 năm 2023, cập nhật thay đổi chủ sở hữu/sử dụng lần cuối ngày 22 tháng 11 năm 2023.

- Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất đối với thửa đất số 179, tờ bản đồ số 21, địa chỉ thửa đất: Thôn 11, xã Long Hà, huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DI 229784, số vào sổ cấp GCN CS11085/ĐSTT do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước cấp ngày 05 tháng 01 năm 2023, cập nhật thay đổi chủ sở hữu/sử dụng lần cuối ngày 22 tháng 11 năm 2023.

Trường hợp xử lý tài sản bảo đảm không đủ thanh toán khoản nợ thì ông Vũ Quốc A và bà Quản Thị T vẫn có nghĩa vụ thanh toán hết số nợ còn lại cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng.

Về án phí:

- Ông Vũ Quốc A và bà Quản Thị T nhận nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 56.788.760đ (*năm mươi sáu triệu bảy trăm tám mươi tám nghìn bảy trăm sáu mươi đồng*).

- Trả lại Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 62.589.000đ (*sáu mươi hai triệu năm trăm tám mươi chín nghìn đồng*), theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0007381 ngày 26 tháng 4 năm 2024 của Chi cục Thi hành án huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Ông Vũ Quốc A và bà Quản Thị T phải trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V số tiền chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 10.000.000đ (*mười triệu đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP

THẨM PHÁN

Vũ Trọng Đạt